

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HSST

Ngày 20/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc An

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Huệ và ông Trần Duy Viễn

Thư ký phiên tòa: Bà Quan Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/TLST-HS, ngày 01/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS, ngày 09/6/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Quang N**, sinh ngày 04/02/1974 tại tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện YB, tỉnh Yên Bái ; quốc tịch: Việt Nam;
Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Bộ đội nghỉ hưu; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Đặng Quang S (đã chết); con bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1951; vợ: Nguyễn Thị D (đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2002.

Tiền án có 01 tiền án: Bản án số 03/2019/HSST ngày 06/8/2019, bị Tòa án Quân sự khu vực 1 Quân khu 2 xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ngày 17/9/2019 đã nộp xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm: Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 06/11/2021).

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/02/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Quang N: Bà Nguyễn Thị N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đào Thị Mai L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện H, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 17/02/2022, Đặng Quang N, trú tại Thôn T, xã Y, huyện YB, tỉnh Yên Bái một mình, điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 21B1-139.99 (xe N mượn của chị Đào Thị Mai L trú tại: Thôn V, xã L, huyện H, thành phố Hà Nội) từ nhà sang khu vực nghĩa trang thôn 15 xã M, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ), N hỏi mua của người này 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà với giá 100.000 đồng (N khai là Heroine mua để sử dụng), khi N cầm gói ma túy vừa mua được rồi trên đường đi về nhà đến khu vực thôn 15, xã M, huyện YS. Hồi 08 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Nghi vấn, kiểm tra, N tự nguyện giao nộp gói ma túy vừa mua, được gói lớp giấy bạc màu vàng bên trong có chứa bột vón cục màu trắng ngà, Đặng Quang N khai là Heroine mua để sử dụng cơ quan cảnh sát điều tra đã lập biên bản vi phạm hành chính với N, thu giữ và niêm phong số ma túy theo quy định.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Đặng Quang N, kết quả dương tính (+), có chất ma túy trong cơ thể. N khai nhận do ngày 16/02/2022, N mua 01 gói ma túy của người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực nghĩa trang thôn 15, xã M, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang, sau đó N đã sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể.

Tại bản kết luận giám định số 254/GĐKTHS ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định của Đặng Quang N là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,028g (Không thấy không hai tám gam).

Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Đặng Quang N: 01 gói nhỏ được gói bằng lớp giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa Heroine có khối lượng 0,028g (không thấy không hai tám gam) (được niêm phong trong phong bì, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Đặng Quang N, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang); 01xe mô tô biển kiểm soát 21B1- 139. 99

Trên cơ sở kết luận điều tra về hành vi của bị cáo, ngày 30/5/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã ban hành cáo trạng số 52/CT- VKSYS truy tố Đặng Quang N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng,

truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: Bị cáo Đặng Quang N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đặng Quang N từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 18/02/2022.

Về hình phạt bổ sung bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “Bao gói vụ: Đặng Quang N giám định ngày 17/02/2022” mặt sau trên các mép dán có chức ký giáp lai của Đặng Quang N, cùng thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Trả lại cho chị Đào Thị Mai L 01 xe mô tô biển số 21B1-139.99 có số máy: M665M4055370; số khung RP8M66300CV52456, xe cũ đã qua sử dụng.

Áp dụng Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự: Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát mong HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người thuộc hộ nghèo của xã Y, huyện YB, tỉnh Yên Bái bị cáo không có tài sản gì có giá trị, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị Mai L trình bày chị cho bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi lại, chiếc xe máy thuộc quyền sở hữu của chị đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe máy cho chị vì khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội chị không biết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận nội dung luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quang N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các

tài liệu chứng cứ như biên bản vi phạm hành chính, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận:

Hồi 08 giờ 45 phút ngày 17/02/2022, tại thôn 15, xã M, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Đặng Quang N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,028g (*không thấy không hai tám gam*) Heroine, số thứ tự 9 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, của Chính phủ, với mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đặng Quang N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy, có thể dẫn đến phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, bị cáo có 01 tiền án, bị cáo đã bị Toà án Quân sự khu vực 1 Quân khu 2 xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 06/11/2021 nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do đó cần có mức hình phạt tù nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX nhận định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, trong quá trình công tác được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Ngày 17/02/2022 Cơ quan điều tra thu giữ 01 gói Heroine của Đặng Quang N có tổng khối lượng 0,028g (*không thấy không hai tám gam*) là chất ma túy đã lấy làm mẫu giám định hết, bao gói còn lại cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô Biển số 21B1-139.99 bị cáo mượn của chị Đào Thị Mai L chị L không biết bị cáo dùng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho chị Đào Thị Mai L 01 xe mô tô trên.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Các nội dung khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Quang N ngày 22/02/2022, Công an huyện Yên Sơn đã quyết định xử vi phạm hành chính số 24/QĐ –XPHC, hình thức cảnh cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đặng Quang N tại thôn 15, xã M, huyện YS ngày 16/02/2022 và ngày 17/02/20022, do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể không có căn cứ để điều tra làm rõ trong vụ án. Nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quang N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

*** Về hình phạt:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Quang N **01 (một) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 18/02/2022.

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “Bao gói vụ: Đặng Quang N giám định ngày 17/02/2022” mặt sau trên các mép dán có chức ký giáp lai của Đặng Quang N, cùng thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Trả lại cho chị Đào Thị Mai L 01 xe mô tô biển số 21B1-139.99 có số máy: M665M4055370; số khung RP8M66300CV52456, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2022 giữa Công an huyện Yên Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn).

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Đặng Quang N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Tòa án, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc An